

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số năm 2025 tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum

Thực hiện Kế hoạch số 4664/KH-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chuyển đổi số năm 2025, Sở Khoa học và Công nghệ (Sở KH&CN) xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025 với các nội dung cụ thể như sau:

PHẦN I
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2024

Triển khai kế hoạch chuyển đổi số năm 2024, Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số Sở đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuyển đổi số và đã đạt nhiều kết quả quan trọng: Công tác hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách được lãnh đạo, chỉ đạo đạt kết quả, tạo môi trường pháp lý cho chuyển đổi số; Chỉ đạo tổ chức, cá nhân giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin tỉnh và kết nối, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo).

PHẦN II
NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM 2025

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Căn cứ Văn bản số 3816/BTTTT-CĐSQG ngày 14 tháng 9 năm 2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 4664/KH-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chuyển đổi số năm 2025 và các văn bản có liên quan (Chi tiết tại Phụ lục 4 kèm theo).

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nhằm cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ về chuyển đổi số, phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng; phát triển chính quyền số gắn với cải cách hành chính của Sở Khoa học và Công nghệ;

- Việc triển khai thực hiện chuyển đổi số phải thiết thực, hiệu quả, đảm bảo yêu cầu nội dung, lộ trình phù hợp đặc điểm, điều kiện của cơ quan, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính và phục vụ doanh nghiệp và người dân.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Thực hiện chuyển đổi số phù hợp với lĩnh vực quản lý các hoạt động khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp của Sở;

- Phân đấu cải thiện vị trí xếp hạng về chỉ số chuyển đổi số của Sở góp phần cải thiện vị trí xếp hạng về chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh và nâng cao các chỉ số có liên quan.

2. Mục tiêu cụ thể: Các chỉ tiêu thực hiện năm 2025 và phân công thực hiện tại phụ lục 2 (kèm theo)

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN NĂM 2025

1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

- Tuyên truyền, phổ biến các văn bản liên quan về chuyển đổi số của Trung ương và của tỉnh tại Trang thông tin điện tử của Sở KH&CN tại địa chỉ <https://skhcn.kontum.gov.vn/> để nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số;

- Tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác (*bằng cách sử dụng Zalo và thực hiện quét mã QR*);

- Công chức, viên chức khai thác Cổng thông tin về chuyển đổi số quốc gia tại địa chỉ <https://dx.gov.vn/> để nghiên cứu câu chuyện, bài học, mô hình chuyển đổi số thành công.

2. Phát triển hạ tầng số

- Triển khai nâng cấp hệ thống thông tin, bổ sung, thay thế trang thiết bị CNTT đảm bảo đáp ứng hoạt động chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin tại cơ quan. Trong năm, trang bị từ 02-05 máy vi tính cho cán bộ, công chức, viên chức phục vụ làm việc thay thế số máy tính đã xuống cấp, cấu hình thấp, hết khấu hao tài sản.

3. Phát triển nguồn lực

- 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng công tác chuyển đổi số và an toàn an ninh thông tin mạng.

- Tiếp tục cử cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin tham gia các lớp tập huấn về an toàn thông tin do các cấp tổ chức.

4. Về chính quyền số

- Tiếp tục triển khai các nội dung về nâng cao chất lượng, hiệu quả DVCTT (*Thực hiện theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 434/TB- VPCP ngày 25 tháng 9 năm 2024 về Kết luận Hội nghị chuyên đề về “Nâng cao hiệu quả cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến” của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số và văn bản số 3776/UBND-KGVX ngày 21/10/2024 của UBND tỉnh về việc triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm nâng cao hiệu quả cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến*).

- Ưu tiên thực hiện những nhiệm vụ để đạt được các mục tiêu đề ra (*nâng cấp hệ thống thông tin của Sở, số hóa kết quả hồ sơ TTHC, quản lý và điều hành công việc, tạo*

lập các CSDL có nhu cầu sử dụng cao, các hệ thống/ nền tảng ứng dụng kết nối, chia sẻ CSDL, bảo đảm an toàn an ninh đối với hệ thống thông tin Sở).

- Thực hiện số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết TTHC để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả CSDL quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết TTHC

- 100% hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) liên quan đến lĩnh vực khoa học và công nghệ (Nhiệm vụ khoa học và công nghệ; An toàn bức xạ và hạt nhân; Tiêu chuẩn đo lường chất lượng; Lĩnh vực Sở hữu công nghiệp; Sở hữu trí tuệ) được quản lý, theo dõi tiến độ xử lý trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Kon Tum,

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ thực hiện TTHC, số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực liên quan đến lĩnh vực khoa học và công nghệ đạt 100%.

- 100% hồ sơ cán bộ công chức, viên chức của Sở Khoa học và Công nghệ được giao quản lý về lĩnh vực khoa học và công nghệ tỉnh được lưu trữ, quản lý dưới dạng hồ sơ điện tử.

- 100% văn bản (trừ văn bản mật) trao đổi giữa các cơ quan được thực hiện dưới dạng điện tử, ký số theo quy định.

- Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) đạt 100%;

- Triển khai kết nối các ứng dụng dùng chung qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) và duy trì, phát sinh trao đổi dữ liệu thường xuyên (sau khi được UBND tỉnh phê duyệt danh mục các cơ sở dữ liệu dùng chung, danh mục cơ sở dữ liệu mở của ngành).

- Tiếp tục hướng dẫn người dân và doanh nghiệp sử dụng DVCTT.

- Áp dụng phần mềm phát hiện đạo văn phục vụ công tác quản lý các đề tài, dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước; sáng kiến...

5. Phát triển dữ liệu số

- Triển khai rà soát, cập nhật Danh mục CSDL dùng chung, CSDL mở (ban hành kèm theo Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 27 tháng 10 năm 2023).

- Triển khai ứng dụng phần mềm nền tảng quản lý nhiệm vụ KH&CN từ Cục Thông tin KH&CN quốc gia, số hóa hồ sơ, tài liệu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh có sử dụng ngân sách nhà nước.

- Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu ngành khoa học và công nghệ tỉnh Kon Tum¹ gồm 11 nội dung cụ thể: (1) Tổ chức Khoa học và Công nghệ; (2) Cán bộ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; (3) Nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh; (4) Công bố kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ; (5) Thông tin sở hữu công nghiệp; (6) Kiểm soát an toàn, an ninh bức xạ và hạt nhân; (7) Doanh nghiệp khoa học

¹ Theo Kế hoạch số 72/KH-SKHCN ngày 25/12/2024 V/v xây dựng cơ sở dữ liệu ngành khoa học và công nghệ tỉnh Kon Tum năm 2025.

và công nghệ; (8) Quy chuẩn kỹ thuật địa phương (QCĐP); (9) Các tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm đã đăng ký, được chỉ định trong tỉnh; 10 Các đơn vị, doanh nghiệp trong tỉnh đạt giải thưởng chất lượng quốc gia; (11) Các đơn vị thuộc đối tượng kiểm tra về TCĐLCL trên địa bàn tỉnh).

6. Thể chế số

- Rà soát, đề xuất UBND tỉnh phê duyệt các danh mục thủ tục hành chính khi có phát sinh (*thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần,..*) thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ.

- Tham mưu triển khai chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số thuộc lĩnh vực Sở quản lý (*tư vấn giải pháp chuyển đổi số cho doanh nghiệp về quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ và chuyển đổi mô hình kinh doanh; thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số để tự động hóa, nâng cao hiệu quả quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ trong doanh nghiệp và chuyển đổi mô hình kinh doanh*).

7. Đảm bảo an toàn, an ninh mạng

- Hệ thống thông tin của Sở được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt.

- Triển khai giải pháp sẵn sàng phục hồi nhanh hoạt động của hệ thống thông tin khi gặp sự cố, đưa hoạt động trở lại bình thường trong vòng 24 tiếng hoặc theo yêu cầu nghiệp vụ đạt 100%.

- Đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ về trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, nhân lực vận hành ATTT.

- 100% máy tính của cán bộ, công chức, viên chức cài đặt phần mềm phòng chống mã độc có bản quyền và kết nối, chia sẻ dữ liệu mã độc với Trung tâm giám sát không gian mạng Quốc gia.

- Thường xuyên sử dụng các công cụ an toàn thông tin (*như các cảnh báo an toàn thông tin, công cụ cho người dùng, ...*) để kiểm tra mã độc trong mạng, lộ lọt thông tin tài khoản cá nhân tại địa chỉ <https://khonggianmang.vn/> của Trung tâm An toàn không gian mạng.

8. Nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số

Tham mưu UBND tỉnh ưu tiên lựa chọn ứng dụng công nghệ 4.0 như trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (Blockchain) và thực tế ảo/thực tế tăng cường (VR/AR); Ứng dụng công nghệ không gian địa lý (*viễn thám, GIS và GPS*) trong một số đề tài, dự án thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch do ngân sách nhà nước đảm bảo từ nguồn chi chuyển đổi số và chi sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm giao cho Sở Khoa học và Công nghệ. (*Chi tiết tại phụ lục 3 kèm theo*)

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành viên Ban chỉ đạo chuyên đổi số của Sở khoa học và Công nghệ (tại Quyết định số 83/QĐ-SKHHCN ngày 01/07/2024)

- Chủ động chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung theo nhiệm vụ đã phân công;
- Thường xuyên định hướng, kiểm tra, đôn đốc các phòng, đơn vị thuộc Sở tổ chức triển khai nhiệm vụ bảo đảm chất lượng, hiệu quả;
- Kịp thời đề xuất lãnh đạo Sở tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2. Thanh tra Sở

- Làm đầu mối tham mưu lãnh đạo Sở tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc Sở tham mưu lồng ghép hoạt động ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền số vào các chương trình, nhiệm vụ.
- Tham mưu Ban chỉ đạo Chuyên đổi số Sở Khoa học và Công nghệ ban hành các văn bản chỉ đạo nhằm đảm bảo việc triển khai kế hoạch đạt hiệu quả.
- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu.

3. Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao theo kế hoạch chủ động nghiên cứu, tham mưu triển khai thực hiện đảm bảo nội dung, tiến độ, hiệu quả, đồng bộ với công tác cải cách hành chính của Sở. Yêu cầu Trưởng các phòng nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Giám đốc, các PGĐ sở (b/c);
- Thành viên BCD về Chuyên đổi số (b/c);
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở (t/h);
- Lưu: VT, TTra.

GIÁM ĐỐC

Bùi Thanh Bình

PHỤ LỤC 1
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-SKHCN ngày tháng 12 năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum)

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU NĂM 2024

TT	Chỉ tiêu	Mục tiêu năm 2024	Kết quả	Đánh giá	Ghi chú
1	Hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) và được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng của Ban Cơ yếu Chính phủ	100%	100%	Đạt	
2	Thủ tục hành chính được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến.	80%	100%	Vượt chỉ tiêu đề ra	
3	Dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến toàn trình	80%	100%	Vượt chỉ tiêu đề ra	
4	Dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tích hợp, cung cấp trên cổng Dịch vụ công quốc gia	40%	100%	Vượt chỉ tiêu đề ra	
5	Thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	60%	100%	Vượt chỉ tiêu đề ra	Đã được B/c tại Kế hoạch CDS của tỉnh
6	Thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công	30%	80%	Vượt chỉ tiêu đề ra	
7	Kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa	100%	100%	Đạt	

8	Hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa	50%	84,85%	Vượt chỉ tiêu	28/33 hồ sơ
9	Các báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, được tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống dùng chung của tỉnh	100%	100%	Đạt	
10	Các báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ	100%	100%	Đạt	
11	Cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.	50%	100%	Vượt chỉ tiêu	
12	Hệ thống thông tin của cơ quan Sở được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ	100%		Chưa đạt	Đã đề xuất
13	Trang thông tin điện tử của Sở được đánh giá an toàn thông tin và dán nhãn tín nhiệm mạng	100%	100%	Đạt	
14	Áp dụng hiệu quả phần mềm theo dõi chỉ đạo điều hành tại Sở KH&CN	100%	100%	Đạt	

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM 2024

1. Thể chế số

- Tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành 08 quyết định liên quan đến thủ tục hành chính và thủ tục hành chính nội bộ² Thực hiện cập nhật, công khai 09 thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trên cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính quốc gia; Thường xuyên rà soát thủ tục hành chính để tiếp tục đơn giản hóa thủ tục hành chính và giảm bớt thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

- Tham mưu, trình UBND tỉnh phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng của ngành khoa học và công nghệ³.

- Tham mưu triển khai chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số thuộc lĩnh vực Sở quản lý (*tư vấn giải pháp chuyển đổi số cho doanh nghiệp về quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ và chuyển đổi mô hình kinh doanh; thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số để tự động hóa, nâng cao hiệu quả quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ trong doanh nghiệp và chuyển đổi mô hình kinh doanh*).

- Tuyên truyền rộng rãi đến các doanh nghiệp về Bộ Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ, vừa và Bộ Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp lớn.

- Hướng dẫn doanh nghiệp, tổ chức, hợp tác xã, hộ kinh doanh thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số trên Cổng DBI của Bộ Thông tin và Truyền thông tại địa chỉ <https://dbi.gov.vn> và Cổng thông tin và cơ sở dữ liệu hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại địa chỉ <https://digital.business.gov.vn>.

- Phối hợp với các cá nhân, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh Kon triển khai thực hiện Công điện số 1123/CD-TTg ngày 18/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn các đơn vị, cá nhân thực hiện một số nội dung nhằm tháo gỡ khó khăn vướng

² (1) Quyết định số 78/QĐ-UBND(CT) ngày 06/02/2024 về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ được sửa đổi, bổ sung thuộc lĩnh vực KH&CN thực hiện trên địa bàn tỉnh Kon Tum; (2) Quyết định số 134/QĐ-UBND ngày 22/3/2024 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hoạt động KH&CN thuộc phạm vi chức năng quản lý; (3) Quyết định 158/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động KH&CN thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở KH&CN trên địa bàn tỉnh; (4) Quyết định số 348/QĐ-UBND ngày 21/6/2024 Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hoạt động KH&CN thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở KH&CN trên địa bàn tỉnh; (5) Quyết định số 450/QĐ-UBND về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động KH&CN thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở KH&CN trên địa bàn tỉnh; (6) Quyết định số 411/QĐ UBND(CT) ngày 15/07/2024 về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động KH&CN thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở KH&CN trên địa bàn tỉnh; (7) Quyết định 630/QĐ UBND(CT) ngày 28/10/2024 về việc công bố bổ sung thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước thuộc lĩnh vực: Nội vụ, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông, KH&CN thực hiện trên địa bàn tỉnh Kon Tum; (8) Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hoạt động KH&CN thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở KH&CN trên địa bàn tỉnh.

³ Tờ trình số 58/TTr-SKH&CN ngày 11/12/2024 về việc đề nghị phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng của ngành KH&CN

mắc trong việc lắp đặt trang thiết bị, kỹ thuật lập hóa đơn điện tử tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu⁴

3. Phát triển hạ tầng số

Triển khai nâng cấp, bổ sung, thay thế trang thiết bị CNTT đảm bảo đáp ứng hoạt động chuyển đổi số tại cơ quan. Trong năm trang bị từ 02 máy vi tính cho cán bộ, công chức, viên chức phục vụ làm việc thay thế số máy tính đã xuống cấp, cấu hình thấp, hết khấu hao.

4. Phát triển dữ liệu

- Triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý theo quy định kết quả 36/36 hồ sơ đạt tỉ lệ 100%

- Ứng dụng phần mềm nền tảng quản lý nhiệm vụ KH&CN từ Cục Thông tin KH&CN quốc gia, số hóa hồ sơ, tài liệu nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh có sử dụng ngân sách nhà nước

- Sau khi rà soát tại Quyết định số 3760/QĐ-BKHCN ngày 25/12/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ về ban hành danh mục cơ sở dữ liệu của Bộ Khoa học và Công nghệ Sở đã triển khai các phòng, đơn vị thuộc Sở xây dựng Kế hoạch triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu ngành khoa học và công nghệ gồm có 11 nội dung⁵

- Áp dụng phần mềm phát hiện đạo văn phục vụ công tác quản lý các đề tài, dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước; sáng kiến

5. Phát triển nguồn lực

Sở KH&CN đã tiến hành rà soát, tổ chức bộ máy để bổ sung nhiệm vụ các phòng, đơn vị thuộc Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước và thực thi pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực về chuyên đổi số; đồng thời kiện toàn Ban chỉ đạo chuyên đổi số; Bảo đảm an toàn, an ninh mạng đối với hệ thống thông tin của Sở KH&CN; phân công lãnh đạo, bố trí công chức đầu mối thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị⁶

- Cử 3 lượt công chức, viên chức tham gia tập huấn về an toàn thông tin do các cấp

⁴ Văn bản số 604/SKHCN-TCĐLCL ngày 27/4/2024 “về việc báo cáo kết quả thực hiện Văn bản số 54/BKHCN TĐC và kiến nghị, đề xuất nhằm tháo gỡ những khó khăn của doanh nghiệp trong việc lắp đặt trang thiết bị, kỹ thuật lập hóa đơn điện tử tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu” gửi Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (TCĐLCL) đề tháo gỡ và được Tổng cục TCĐLCL phúc đáp tại Văn bản số 779/TĐC-ĐL ngày 11/3/2024 “về việc cung cấp kết quả đo phục vụ việc lập hóa đơn điện tử cho khách hàng sau từng lần bán hàng”. Căn cứ văn bản 779/TĐC-ĐL của Tổng cục TCĐLCL.

⁵ Kế hoạch số 72/KH-SKHCN ngày 25/12/2024

⁶ Quyết định 94/QĐ-SKHCN ngày 05/08/2024 V/v Quy chế tổ chức hoạt động Ban Chỉ đạo chuyên đổi số; Quyết định 94/QĐ-SKHCN ngày 05/08/2024 V/v Quy chế tổ chức hoạt động Ban Chỉ đạo chuyên đổi số; Kế hoạch số 52/KH-SKHCN ngày 30/07/2024 v/v Bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng; Quyết định số 134/QĐ SKHCN ngày 22/11/2024 ban hành Quy chế bảo đảm an toàn, an ninh mạng đối với hệ thống thông tin; Quyết định số 166/QĐ-SKHCN ngày 13/12/2023 V/v phân công công chức phụ trách/ kiêm nhiệm nội dung chuyên đổi số, an toàn thông tin của Sở KH&CN. Văn bản số 1241/SKHCN-TTr ngày 13/09/2024 v/v cung cấp thông tin đầu mối phụ trách.

tổ chức⁷.

- 100% công chức, viên chức hoàn thành chương trình học chuyển đổi số trên nền tảng Moocs của Bộ Thông tin và Truyền thông là 52/52 đ/c theo danh sách đã đăng ký⁸.

6. Đảm bảo an toàn, an ninh mạng

- Hoàn thành 100% các máy trạm của Sở được cài đặt phòng, chống mã độc và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC) với số lượng cụ thể 32/32 máy tính của Sở

- Hoàn thành việc đăng ký gắn nhãn tín nhiệm mạng cấp cơ bản đối với Trang thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ <https://tinnhiemmang.vn/danh-ba-tin-nhiem/so-khoa-hoc-va-cong-nghe-tinh-kon-tum-1710206180>

- Các máy chủ, máy trạm của đơn vị được cài đặt phòng, chống mã độc và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC);

- Khai thác Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ tại địa chỉ capdo.ais.gov.vn để quản lý công tác bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ tại đơn vị.

7. Phát triển Chính quyền số

- Đã duy trì và phát huy hiệu quả phần mềm chỉ đạo, điều hành của tỉnh (Ioffice) và “Phần mềm theo dõi chỉ đạo điều hành” tại Sở Khoa học và Công nghệ.

- 100% Thủ tục hành chính được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến/ trực tiếp thuộc lĩnh vực Khoa học và Công nghệ đã UBND tỉnh công bố. Đồng thời, niêm yết công khai, đầy đủ, kịp thời 55/55 TTHC tại trụ sở cơ quan và trên Trang thông tin điện tử của Sở (có phụ lục kèm theo).

- 100% hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được giải quyết trước hạn hoặc đúng hạn.

Trong năm, Sở KH&CN có phát sinh 36 hồ sơ thủ tục hành chính. Trong đó:

+ Về lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng (02 hồ sơ, trực tuyến 02 hồ sơ).

+ Lĩnh vực An toàn bức xạ và hạt nhân (21 hồ sơ, trực tuyến 18 hồ sơ, Trực tiếp, dịch vụ bưu chính 1 hồ sơ, từ kỳ trước chuyển sang 2 hồ sơ).

+ Nhiệm vụ khoa học và công nghệ (13 hồ sơ, trực tuyến 12 hồ sơ, Trực tiếp, dịch vụ bưu chính 1 hồ sơ).

⁷ Văn bản số 801/SKH&CN-TTr ngày 05/06/2024 (có 02 đ/c tham dự); Văn bản số 575/SKH&CN-QLCN ngày 22/04/2024 (có 01 đ/c tham dự)

⁸ Theo Công văn số 716/SKH&CN-QLCN ngày 03/08/2023 về việc đăng ký tham gia khóa bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số năm 2023 do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức (có 02 Đ/c đăng ký) và tại văn bản số 250/STTTT-BCVT&CNTT của Sở Thông tin và Truyền thông về việc thông báo tài khoản tham gia các khóa bồi dưỡng về chuyển đổi số trên nền tảng Moocs của Bộ Thông tin và Truyền thông (24 đ/c đăng ký)

8. Nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số

Đã tham mưu UBND tỉnh phê duyệt các đề tài, dự án KH&CN ứng dụng công nghệ 4.0 như: cảnh báo lũ trên sông Đăk Bla; Ứng dụng công nghệ không gian địa lý (viễn thám, GIS và GPS) trong quản lý quy hoạch và phát triển bền vững vùng trồng cây ăn trái trên địa bàn tỉnh Kon Tum dưới tác động của biến đổi khí hậu; Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) xây dựng chương trình cảnh báo sạt, trượt dưới tác động của biến đổi khí hậu tại các đường giao thông có nguy cơ sạt, trượt cao trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Ứng dụng GIS và mô hình hóa đánh giá nguồn nước tưới nông nghiệp tỉnh Kon Tum theo các kịch bản biến đổi khí hậu cập nhật (CMIP6); Xây dựng bản đồ quy mô canh tác theo thời gian thực và dự báo năng suất cây cà phê của tỉnh Kon Tum dựa trên phân tích ảnh vệ tinh và trí tuệ nhân tạo; Ứng dụng công nghệ địa không gian trên nền tảng Google Earth Engine (GEE) để quản lý, giám sát lớp phủ rừng nhằm phục vụ phát triển bền vững tài nguyên rừng tỉnh Kon Tum...

PHỤ LỤC 2
CÁC CHỈ TIÊU THỰC HIỆN NĂM 2025 VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-SKHCN ngày tháng 12 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ)

TT	Chỉ tiêu	Mục tiêu năm 2025	Chủ trì	Phối hợp	Ghi chú
1	Hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (<i>trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước</i>) và được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng của Ban Cơ yếu Chính phủ	100%	Hành chính - Tổng hợp	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	
2	Thủ tục hành chính được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến.	80%	Thanh tra Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	
3	Dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến toàn trình	80%	Thanh tra Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	
4	Dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	40%	Thanh tra Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	
5	Thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	60%	Phòng Hành chính – Tổng hợp	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	
6	Thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công	30%	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	
7	Kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa	100%	Thanh tra Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	
8	Hồ sơ thủ tục hành chính được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa	50%	Thanh tra Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	

9	Các báo cáo định kỳ (<i>không bao gồm nội dung mật</i>) được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, được tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống dùng chung của tỉnh	100%	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	
10	Cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.	50%	Thanh tra Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	
11	Hệ thống thông tin của Sở được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt	100%	Thanh tra Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	
12	Trang thông tin điện tử của Sở được đánh giá an toàn thông tin và dán nhãn tín nhiệm mạng	100%	Thanh tra Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	
13	Duy trì thường xuyên tuyên truyền tại chuyên mục về chuyển đổi số tại Trang thông tin điện tử https://skhcn.kontum.gov.vn , đăng tải với số lượng là 20 tin/bài trong năm;	100%	Thanh tra Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	
14	Áp dụng hiệu quả phần mềm theo dõi chỉ đạo điều hành tại Sở KH&CN	100%	Phòng Hành chính - Tổng hợp	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	
15	Máy tính của cán bộ, công chức, viên chức cài đặt phần mềm phòng chống mã độc có bản quyền và kết nối, chia sẻ dữ liệu mã độc với Trung tâm giám sát không gian mạng Quốc gia.	100%	Thanh tra Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	
16	Số hóa, cung cấp dữ liệu phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của Sở	100%	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Thanh tra Sở	
17	Phối hợp kết nối, khai thác và sử dụng ngay các dịch vụ dữ liệu đã sẵn sàng cung cấp trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu.	100%	Phòng Quản lý Khoa học	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	
18	Tham mưu triển khai chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số thuộc lĩnh vực Sở quản lý	100%	Phòng Quản lý Công nghệ/ Phòng Tiêu chuẩn Đo	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	

			lượng Chất lượng		
--	--	--	------------------	--	--

PHỤ LỤC 3

DỰ KIẾN KINH PHÍ KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2025

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-SKHCN ngày tháng 12 năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Mục tiêu đầu tư	Đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai	Tổng mức đầu tư dự kiến	Nguồn vốn
1	Triển khai phần mềm nền tảng quản lý nhiệm vụ KH&CN (Tiếp nhận phần mềm nền tảng quản lý nhiệm vụ KH&CN từ Cục Thông tin KH&CN quốc gia; số hóa hồ sơ, tài liệu nhiệm vụ KH&CN, hình thành các CSDL nghiệp vụ; kết nối liên thông, chia sẻ với CSDL quốc gia về KH&CN)	Đẩy mạnh chuyên nghiệp hóa, giải quyết các vấn đề trong hoạt động quản lý nhiệm vụ KH&CN; hình thành các CSDL nghiệp vụ (CSDL về cán bộ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, CSDL nhiệm vụ KH&CN,...) kết nối liên thông, chia sẻ với CSDL quốc gia về KH&CN; tạo thuận lợi cho công tác quản lý nhiệm vụ KH&CN cũng như cho các nhà nghiên cứu khoa học trong việc khai thác, tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ KH&CN	Phòng Quản lý Khoa học	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2025		
2	Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành khoa học và công nghệ tỉnh Kon Tum (1) Tổ chức Khoa học và Công nghệ; (2) Cán bộ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; (3) Nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh; (4) Công bố kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;	Nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý các hoạt động khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; Số hóa, lưu trữ hồ sơ dữ liệu ngành khoa học và công nghệ tỉnh Kon Tum, tích hợp cơ sở dữ liệu của Bộ Khoa học và Công nghệ. Kết nối, chia sẻ dữ liệu	Phòng Quản lý Khoa học	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2025	100 triệu đồng	

	<p>(5) Thông tin sở hữu công nghiệp; (6) Kiểm soát an toàn, an ninh bức xạ và hạt nhân; (7) Doanh nghiệp khoa học và công nghệ;</p>	<p>với các hệ thống thông tin, công dịch vụ công, cơ sở dữ liệu quốc gia.</p>	<p>Phòng Quản lý Công nghệ</p>				
	<p>(8) Quy chuẩn kỹ thuật địa phương (QCĐP); (9) Các tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm đã đăng ký, được chỉ định trong tỉnh; 10 Các đơn vị, doanh nghiệp trong tỉnh đạt giải thưởng chất lượng quốc gia; (11) Các đơn vị thuộc đối tượng kiểm tra về TCĐLCL trên địa bàn tỉnh.</p>		<p>Phòng Tiêu Chuẩn Đo lường Chất lượng</p>				
3	<p>Áp dụng phần mềm phát hiện đạo văn phục vụ công tác quản lý các đề tài, dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước; sáng kiến...</p>	<p>Đẩy mạnh chuyên nghiệp hóa, giải quyết các vấn đề trong hoạt động quản lý nhiệm vụ KH&CN, sáng kiến,...</p>	<p>Phòng Hành chính – Tổng hợp</p>	<p>Các phòng, đơn vị thuộc Sở</p>	<p>Năm 2025</p>		
4	<p>Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin</p>	<p>Triển khai nâng cấp, bổ sung, thay thế trang thiết bị CNTT đảm bảo đáp ứng hoạt động chuyển đổi số tại cơ quan</p>	<p>Phòng Hành chính - Tổng hợp</p>	<p>Các phòng, đơn vị thuộc Sở</p>	<p>Năm 2025</p>		

Phụ lục 4

Cơ sở pháp lý xây dựng kế hoạch

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-SKHCCN ngày tháng 12 năm 2024 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Kon Tum)

1. Văn bản Trung ương

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;
- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 tháng 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia;
- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;
- Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20 tháng 9 năm 2024 về Kế hoạch hành động chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030;
- Công điện số 33/CD-TTg ngày 07 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn thông tin mạng;
- Văn bản số 3816/BTTTT-CĐSQG ngày 14 tháng 9 năm 2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025;
- Văn bản số 4338/BTTTT-CĐSQG ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông về Khung triển khai dịch vụ công trực tuyến.

2. Văn bản địa phương

- Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 2039/KH-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ và Kế hoạch số 123/KH-TU ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương chính sách, chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4;

- Kế hoạch số 3894/KH-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 909/KH-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2021-2025;

- Kế hoạch số 3630/KH-UBND ngày 8 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Kế hoạch số 1250/KH-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Kon Tum đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 1319/KH-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển Chính quyền số tỉnh Kon Tum đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 509/KH-UBND ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh;

- Kế hoạch số 1945/KH-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện “Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số” trên địa bàn tỉnh;

- Kế hoạch số 2751/KH-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn

nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Kế hoạch số 3549/KH-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Kế hoạch số 3698/KH-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh;

- Kế hoạch số 3148/KH-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển hạ tầng số tỉnh Kon Tum đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 184/KH-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2024 sửa đổi nội dung tại Kế hoạch số 1945/KH-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện "Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số" trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Kế hoạch số 872/KH-UBND ngày 15 tháng 03 năm 2024 triển khai thực hiện Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030;

- Kế hoạch số 2301/KH-UBND ngày 01 tháng 07 năm 2024 triển khai Chương trình Hiện diện trực tuyến với tên miền quốc gia ".vn" trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024-2025;

- Kế hoạch số 2391/KH-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2024 triển khai thực hiện Quyết định số 36/QĐ-TTg ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Kế hoạch số 3584/KH-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2024 triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.